Tuần 13 (29/11 – 4/12/2021)

Tiết 25+26 :

Bài 28: Thực hành

Phân tích lược đồ phân bố các môi trường tự nhiên, biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa ở châu Phi

A . Nội dung kiến thức trọng tâm bài học :

1. **Bài tập 1 : (học sinh tự học)**
2. **Bài tập 2 :**

Biểu đồ khí hậu	Lượng mưa (mm/năm)	Nhiệt độ (^{0}C)	Biên độ nhiệt (^{0}C)	Đặc điểm khí hậu	Vị trí địa lí
A	1244 Mùa mưa: 11->3	Nóng nhất: T3,11 Lạnh nhất: T6,7: 18	10	- Kiểu khí hậu nhiệt đới, nóng, mưa theo mùa	Số 3
B	897 Mùa mưa: 6->9	Nóng nhất: T5: 35 Lạnh nhất:T1: 20	15	- Nhiệt đới - Nóng, mưa theo mùa	Số 2
C	2592 Mùa mưa: T9-> T2	Nóng nhất T4: 28 Lạnh nhất T7: 20	8	- Xích đạo nửa cầu Nam. Nắng nóng, mưa nhiều	Số 1
D	506 Mùa mưa T4-> T7	Nóng nhất T2: 22 Lạnh nhất T7: 10	12	- Địa Trung Hải - Hè: nóng, khô - Đông: ấm, mưa thu đông	Số 4

B. Câu hỏi giao nhiệm vụ học tập tại nhà cho học sinh:

Câu 2 : Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa dưới đây theo gợi ý sau :

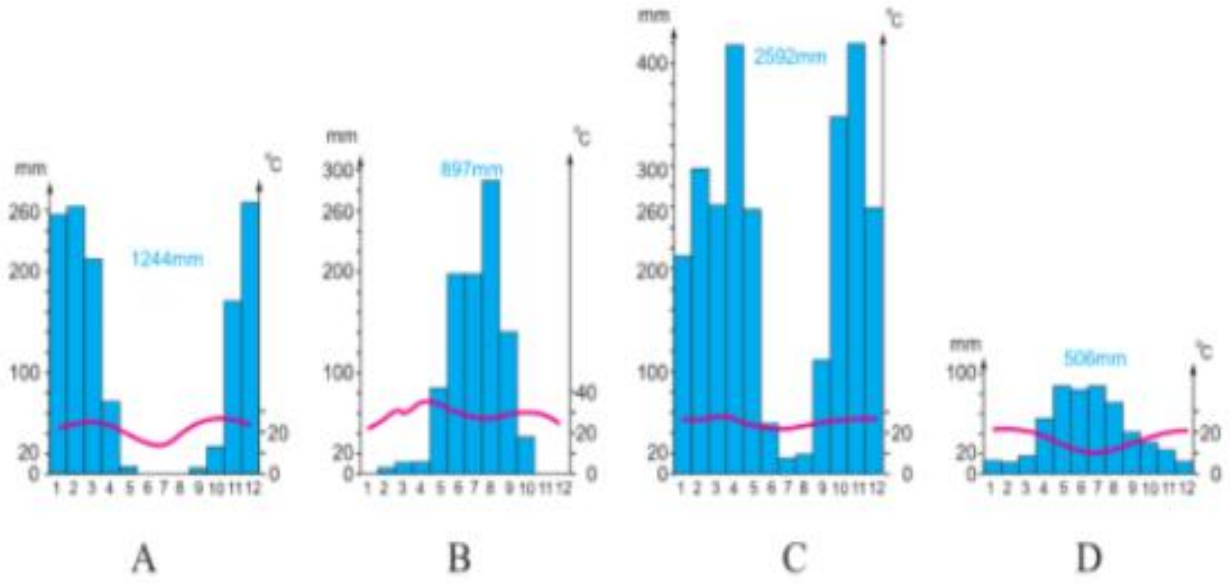

Hình 28.1. Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm ở châu Phi

Câu 2a : Lượng mưa trung bình năm, sự phân bố lượng mưa trong năm.

……
……
……
……
……
……

Câu 2b : Biên độ nhiệt trong năm, sự phân bố nhiệt độ trong năm.

……
……
……
……
……
……

Câu 2c: Cho biết từng biểu đồ thuộc kiểu khí hậu nào, nêu đặc điểm chung của kiểu khí hậu đó.

……
……
……
……
……
……
……

Câu 2d : Sắp xếp các biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa A, B, C, D vào các vị trí đánh dấu 1, 2, 3, 4 trên hình 27.2 sao cho phù hợp.

……
……
……
……
……
……
……

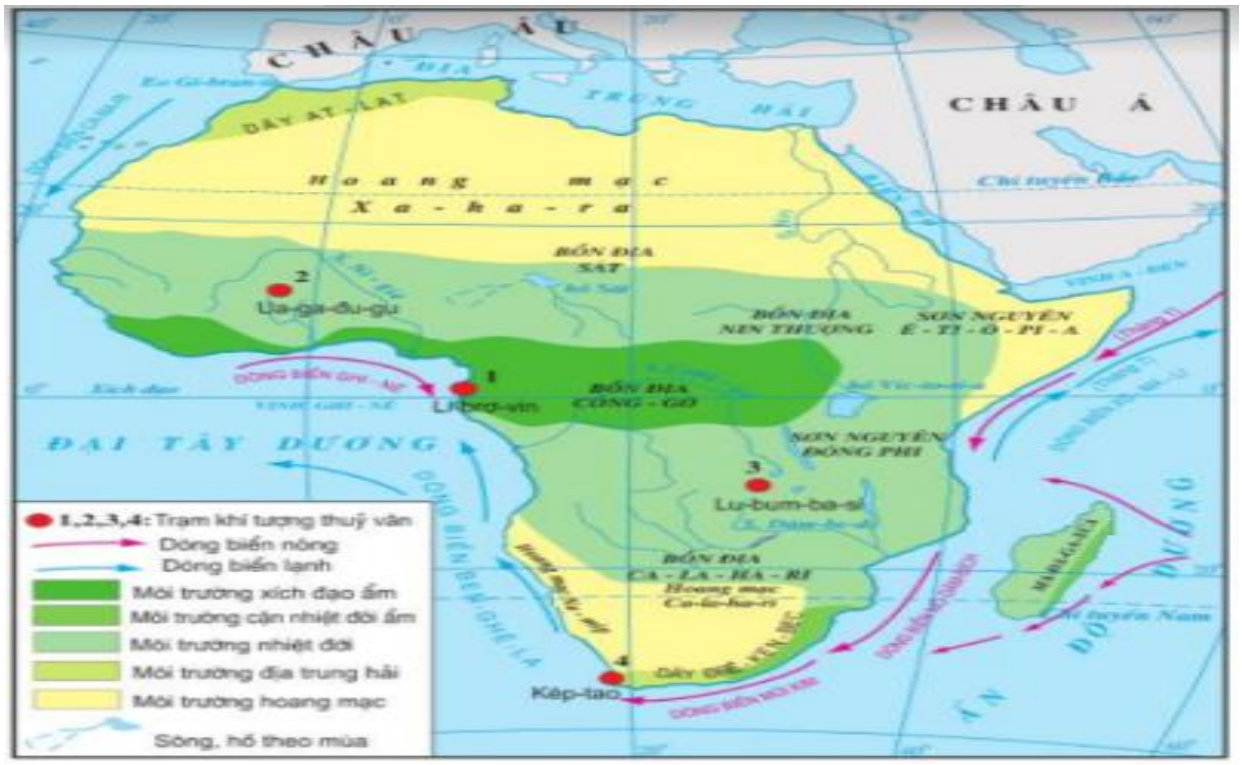

Hình 27.2. Lược đồ các môi trường tự nhiên của châu Phi